

Số: **5690** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **27** tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 sửa đổi bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 22914/LSP-DA ngày 11/11/2022 và công văn số 221069/LSP-DA ngày 14/12/2022 của Công ty TNHH Hóa Dầu Long Sơn, mã số thuế: 3500890966;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu.

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Sản phẩm dầu đáy cracker - Cracker Bottom Oil

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Sản phẩm dầu đáy cracker

Ký, mã hiệu, chủng loại: CAS
No.: 64742-90-1

Nhà sản xuất: PT Chandra Asri
Petrochemical Tbk (CÁP)

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Sản phẩm dầu đáy cracker, nồng độ: >99,1% wt

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Sử dụng như là vật liệu tiêu hao cho chạy thử nồi hơi, sản phẩm không được bán trên thị trường nội địa.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Sản phẩm dầu đáy cracker nồng độ > 99,1% trọng lượng (hàm lượng chất thơm: 47,2%, hàm lượng chất không thơm 52,8%)

- Thông số kỹ thuật:

- + Trạng thái và hình thái vật lý: Chất lỏng
- + Màu sắc: Màu nâu đen
- + Mùi: Như mùi dầu
- + Ngưỡng mùi: Không có sẵn
- + pH: Không có sẵn
- + Điểm sôi/ Khoảng sôi: 180 °C – 290 °C
- + Khả năng tự bắt cháy: Không có sẵn
- + Giới hạn bắt cháy (nổ) dưới: Không có sẵn
- + Giới hạn bắt cháy (nổ) trên: Không có sẵn
- + Khả năng hòa tan (trong nước): Không hòa tan
- + Tốc độ hóa hơi: Không có sẵn:
- + Độ nhớt: Không có sẵn
- + Hệ số phân tán nước: Không có sẵn
- + Mật độ hơi tương đối (air = 1): 1,05 ở 15 °C
- + Các đặc tính lý và thành phần hóa học bổ sung: Không có sẵn
- + Điểm tan chảy: Không có sẵn
- + Điểm bắt cháy: <75 °C
- + Tỷ trọng: 1,049 g/cm³

- Quy trình sản xuất: Hỗn hợp này được hình thành trong quá trình phản ứng bề gãy mạch carbon, sản phẩm được phân tách trong quá trình cracking hơi nước.

- Công dụng theo thiết kế: Nguyên liệu hoá dầu, sử dụng như nguyên liệu thô trong các ứng dụng công nghiệp để sản xuất hóa chất.

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Sản phẩm dầu đáy cracker - Cracker Bottom Oil	
- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Sản phẩm dầu đáy cracker, nồng độ: >99,1% wt - Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Sử dụng như là vật liệu tiêu hao cho chạy thử nồi hơi, sản phẩm không được bán trên thị trường nội địa. - Hàm lượng tính trên trọng lượng: Sản phẩm dầu đáy cracker nồng độ >99,1% trọng lượng (hàm lượng chất thơm: 47,2%, hàm lượng chất không thơm 528%) - Thông số kỹ thuật: + Trạng thái và hình thái vật lý: Chất lỏng + Màu sắc: Màu nâu đen + Mùi: Như mùi dầu + Ngưỡng mùi: Không có sẵn + pH: Không có sẵn + Điểm sôi/ Khoảng sôi: 180 °C – 290 °C + Khả năng tự bắt cháy: Không có sẵn + Giới hạn bắt cháy (nổ) dưới: Không có sẵn + Giới hạn bắt cháy (nổ) trên: Không có sẵn + Khả năng hòa tan (trong nước): Không hòa tan + Tốc độ hóa hơi: Không có sẵn + Độ nhớt: Không có sẵn + Hệ số phân tán nước: Không có sẵn + Mật độ hơi tương đối (air = 1): 1,05 ở 15 °C + Các đặc tính lý và thành phần hóa học bổ sung: Không có sẵn + Điểm tan chảy: Không có sẵn + Điểm bắt cháy: <75 °C + Tỷ trọng: 1,049 g/cm³ - Quy trình sản xuất: Hỗn hợp này được hình thành trong quá trình phản ứng bề gãy mạch carbon, sản phẩm được phân tách trong quá trình cracking hơi nước. - Công dụng theo thiết kế: Nguyên liệu hoá dầu, sử dụng như nguyên liệu thô trong các ứng dụng công nghiệp để sản xuất hóa chất.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: CAS No.: 64742-90-1	Nhà sản xuất: PT Chandra Asri Petrochemical Tbk (CAP)

thuộc nhóm **27.10** “Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, trừ dầu thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ 70% trở lên là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó; dầu thải”, phân nhóm “- Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum (trừ dầu thô) và các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ 70% trở lên là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó, trừ loại chứa dầu diesel sinh học và trừ dầu thải:”, phân nhóm **2710.19** “- - Loại khác:”, mã số **2710.19.90** “- - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Hóa Dầu Long Sơn biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Hóa Dầu Long Sơn (Tầng 3, Tòa nhà Ruby, số 12, Đường 3/2, Phường 8, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu);
- Các cục HQ tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Uyên (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.